

Số: 221/BC-UBND

Hương Thủy, ngày 07 tháng 10 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2019 của thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế**

#### **I. Đặc điểm tình hình chung**

##### **1. Nêu tóm tắt về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội**

- Thị xã Hương Thủy cách Thành phố Huế 10 km về phía Đông Nam, thị xã có 5 phường, 7 xã; Trong đó: có 2 xã vùng đồi núi, 01 xã vùng trung du, 04 xã và 05 phường vùng đồng bằng, diện tích đất tự nhiên 45.465,98 ha, (trong đó: đất nông nghiệp 36702,62 ha, đất phi nông nghiệp 8419,42 ha, đất chưa sử dụng 343.93 ha). Dân số trung bình 101.353 người, mật độ 222 người/km<sup>2</sup>. Có đường Quốc lộ 1A, đường Trách phía Tây thành phố Huế, đường sắt chạy qua, có Cảng Hàng không Quốc tế Phú Bài, Khu Công nghiệp Phú Bài, Cụm Công nghiệp Thủy Phương, có hồ Tả Trạch, Thủy điện Tả Trạch, hồ Phú Bài, hồ Châu Sơn, hồ năm Lãng...

- Trong phát triển kinh tế, xây dựng đời sống văn hóa xã hội: Chủ yếu là trồng rừng và sản xuất độc canh cây lúa nên hết sức khó khăn, nhưng trong những năm qua nhờ tập trung đầu tư ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa nông nghiệp, đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng, vật nuôi kết hợp với đầu tư phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ đã chuyển dịch nhanh cơ cấu kinh tế theo hướng “dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - nông nghiệp”, đã làm tăng nhanh tổng sản phẩm xã hội, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân xã thị xã; cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng làm thay đổi hẳn diện mạo mới ở nông thôn của các xã góp phần thực hiện thắng lợi chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã.

- Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong hệ thống chính trị luôn được coi trọng, thường xuyên được kiện toàn củng cố, duy trì hoạt động thường xuyên, nề nếp, các đoàn thể hoạt động đạt kết quả tốt; công tác quốc phòng, an ninh được coi trọng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn thị xã.

##### **2. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm trong lãnh, chỉ đạo sâu sát, kịp thời, thường xuyên của lãnh đạo của tỉnh, thị xã, sự quan tâm, phối hợp của mặt trận, các đoàn thể và các ban, ngành thị xã trong tổ chức thực hiện Chương trình; đảng bộ, chính quyền, các đoàn thể trong toàn hệ thống chính trị cơ sở đoàn kết, gắn cuộc vận động toàn dân đoàn kết trong khu dân cư với phong trào thi đua chung sức xây dựng nông thôn

mới đã đi vào chiều sâu; người dân lao động cần cù chịu khó tăng gia sản xuất phát triển kinh tế, nhân dân sẵn sàng hiến đất, hiến tài sản trên đất, góp công, góp sức để xây dựng nông thôn mới.

- Đã có kinh nghiệm chỉ đạo trong 10 năm qua và nhất là kinh nghiệm chỉ đạo thực hiện thắng lợi Chương trình từ 7 xã Thủy Thanh, Thủy Tân, Dương Hòa, Thủy Phù, Thủy Bằng, Phú Sơn, Thủy Vân đã được công nhận “Xã đạt chuẩn nông thôn mới”.

- Các chính sách cơ chế đầu tư từ ngân sách ngân hàng hoàn chỉnh; vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới đã được khẳng định và ngày càng phát huy cùng với sự chủ động của các xã đã tạo nên động lực nhằm huy động mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới ở các xã

### **3. Khó khăn:**

Bên cạnh những thuận lợi nêu trên, cũng còn những khó khăn, thách thức đó là

- Việc đầu tư cho các xã thiếu tính đồng bộ do đó một số xã điều kiện hạ tầng kỹ thuật như trường học, cơ sở vật chất văn hóa, đường giao thông... còn nhiều bất cập, đòi hỏi phải đầu tư hàng chục tỷ đồng mới đạt các tiêu chí này, trong lúc nguồn lực đầu tư được phân bổ hàng năm hết sức hạn chế; nguồn ngân sách của thị xã và cấp xã lại hết sức khó khăn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Việc phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân chưa bền vững. Do trong sản xuất nông nghiệp tính rủi ro cao, giá cả không ổn định nên dù xây dựng và nhân rộng được nhiều mô hình có hiệu quả nhưng khi thị trường biến động bất lợi cho người sản xuất thì mô hình bị phá vỡ. Do đó tuy một số xã đạt tiêu chí về hộ nghèo về thu nhập bình quân đầu người nhưng thiếu tính vững chắc.

- Nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân về chương trình nông thôn mới chưa đồng đều, vẫn còn một số cán bộ, đảng viên và người dân thiếu quan tâm và có tư tưởng ỷ lại trông chờ vào Nhà nước đầu tư mà thiếu chủ động trong huy động các nguồn lực đầu tư nhất là sự đóng góp tự nguyện của người dân vẫn còn hạn chế trong xây dựng nông thôn mới làm cho hiệu quả đạt được chưa cao.

## **II. Căn cứ triển khai thực hiện xây dựng thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới**

Quyết định số 1600/2016/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 2540/QĐ-TTg ngày 30/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Quy định điều kiện, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận và công bố địa phương

đạt chuẩn nông thôn mới; địa phương hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Thông tư số 05/2017/TT-BNNPTNT ngày 01/3/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Quyết định số 1435/QĐ-UBND ngày 27/6/2017 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế Quy định cụ thể một số tiêu chí chỉ tiêu của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;

Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2019;

Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 21/10/2016 của UBND thị xã Hương Thủy về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thị xã Hương Thủy giai đoạn 2016-2020;

### **III. Kết quả chỉ đạo thực hiện xây dựng thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới**

#### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương có tính chiến lược của Đảng và Nhà nước nhằm xây dựng nông thôn có kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội hiện đại, cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp dịch vụ, đô thị theo quy hoạch; xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ; hệ thống chính trị ở nông thôn dưới sự lãnh đạo của Đảng được tăng cường, đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và xây dựng, bảo vệ tổ quốc.

Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, được triển khai trên phạm vi cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là sự lãnh đạo của cấp ủy, sự quản lý và điều hành của chính quyền địa phương. Giai đoạn 2010-2019 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đến nay thị xã Hương Thủy được UBND tỉnh quyết định công nhận 7 xã đạt chuẩn nông thôn mới (năm 2015 có 3 xã đạt chuẩn là xã Thủy Thanh, xã Thủy Tân, xã Dương Hòa, năm 2017 xã Thủy Phù, năm 2018 có 2 xã đạt chuẩn là xã Thủy Bằng, xã Phú Sơn, năm 2019 xã Thủy Vân) và thị xã hoàn thành nhiệm vụ Chương trình xây dựng nông thôn mới trong năm 2019.

#### **1.1. Xây dựng hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện:**

##### **a) Giai đoạn I (2011-2015):**

- Thị xã đã thành lập Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thị xã từ năm 2010 gồm có 13 thành viên, trong đó Chủ tịch UBND thị xã làm trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND thị xã phụ trách kinh tế và Trưởng phòng Kinh tế làm phó trưởng ban; trưởng, phó các phòng, ban thuộc UBND thị xã tham gia thành viên Ban Chỉ đạo. Ban Chỉ đạo đã phân công trách nhiệm cụ thể

cho các thành viên phụ trách địa bàn và từng lĩnh vực chuyên môn nên đã hoạt động có hiệu quả.

- Thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo của thị xã gồm có 12 thành viên. Tổ trưởng do Phó trưởng phòng Kinh tế phụ trách, lãnh đạo và chuyên viên của các phòng ban thuộc thị xã tham gia tổ giúp việc. Tổ giúp việc đã cùng với Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã rà soát, đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí; xây dựng kế hoạch thời gian và biện pháp tổ chức thực hiện đạt được các tiêu chí còn lại phù hợp với điều kiện của địa phương; cùng với các xã triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, vận động toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới, tham mưu cho Ban Chỉ đạo thị xã trong lãnh, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã

- Thành lập Tổ tư vấn lập quy hoạch các xã xây dựng nông thôn mới gồm 22 thành viên do Trưởng phòng Kinh tế làm Tổ trưởng cùng với lãnh đạo một số các phòng, ban của UBND thị xã. Tổ tư vấn lập quy hoạch đã cùng với các đơn vị tư vấn khảo sát thực tế, lấy ý kiến của người dân từng thôn để định hướng quy hoạch cho 7 xã xây dựng nông thôn mới.

- Ở 7 xã đã thành lập 7 Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới do Bí thư Đảng ủy xã làm Trưởng ban, Chủ tịch UBND xã làm Phó ban với 88 thành viên tham gia; thành lập 7 Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới do Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban, Phó Chủ tịch UBND xã làm Phó ban với 130 thành viên tham gia, thành viên các Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý, Ban phát triển thôn được đào tạo, tập huấn và thường xuyên được kiện toàn, do đó đã hoạt động tích cực và có hiệu quả.

Ở 7 xã đã thành lập 51 Ban phát triển thôn với 367 thành viên tham gia và kiện toàn 7 Ban giám sát đầu tư xây dựng cộng đồng gồm có 110 thành viên tham gia; các thành viên trong Ban phát triển thôn và Ban giám sát cộng đồng là những người có uy tín, có năng lực và am hiểu về xây dựng nông thôn mới tại các thôn.

Trong 10 năm qua các Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã, Ban phát triển các thôn đều hoạt động tốt, chỉ có thay đổi nhân sự do một số thành viên chuyển vị trí công tác được thay đổi cho phù hợp.

- Thị xã Hương Thủy có 7/12 phường, xã xây dựng nông thôn mới nên thị xã đã thành lập Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới thị xã theo Quyết định số 4254/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2015 do Phó Chủ tịch UBND thị xã phụ trách Chánh Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới thị xã.

- Do tổ chức bộ máy chỉ đạo và điều hành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới kịp thời, đầy đủ, hàng năm đều được tập huấn về kỹ năng tuyên truyền, vận động, xây dựng kế hoạch, các biện pháp tổ chức thực hiện, nắm bắt những văn bản mới của trung ương và của địa phương nên hầu hết bộ máy làm công tác nông thôn mới đều hoạt động có hiệu quả.

### ***b) Giai đoạn II (2016-2020):***

- Ủy ban nhân dân thị xã đã tham mưu cho Thường vụ Thị ủy tiến hành sơ kết đánh giá 3 năm, 5 năm, 10 năm tổ chức thực hiện Nghị Quyết số 31-NQ/HU ngày 01/7/2009 của Huyện ủy (khóa XIII) thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương (khóa X) về vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Đưa vào chỉ tiêu phân đầu xây dựng xã Thủy Thanh, Thủy Bằng, Thủy Phù đạt chuẩn xã nông thôn mới vào năm 2015 vào Nghị quyết Đảng bộ thị xã lần thứ XIV

- Thành lập Văn phòng Điều phối (trên cơ sở kiện toàn) theo Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2017 và kiện toàn Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo theo Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2019; Tổ tư vấn lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới cho các xã xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã.

- Đã thẩm định và phê duyệt Đề án; Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020 cho 7 xã Thủy Thanh, Thủy Bằng, Thủy Phù, Thủy Tân, Phú Sơn, Dương Hòa, Thủy Vân; Đồng thời, hàng năm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của thị xã. Ngoài ra đã tiến hành sơ kết công tác xây dựng nông thôn mới từng năm và 3 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới 2011-2013 và sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015.

- Ủy ban nhân dân thị xã đã tổ chức Lễ phát động thi đua xây dựng nông thôn mới tại thị xã và tổ chức triển khai Đề án phát triển kinh tế vùng gò đồi cho các xã xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2012-2020 (gồm 4 xã: Thủy Bằng, Thủy Phù, Phú Sơn, Dương Hòa).

- Bên cạnh đó, đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo thị xã hướng dẫn trình tự thực hiện công tác lập, phê duyệt Quy hoạch, Đề án xây dựng nông thôn mới; hướng dẫn lập kế hoạch xây dựng nông thôn mới hàng năm cho các xã. Tập huấn cho cán bộ thị xã, cán bộ xã, thôn về chủ trương, chính sách, các văn bản mới, các nội dung thực hiện công tác xây dựng nông thôn mới, tiến hành tham vấn cộng đồng, kiểm tra, giám sát đánh giá tình hình, kết quả trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới. Đồng thời tổ chức nhiều đợt kiểm tra, rà soát, làm việc với Ban chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã để đánh giá tình hình thực hiện ở các địa phương và đôn đốc tiến độ tổ chức thực hiện.

### ***c) Kết quả ban hành các cơ chế, chính sách:***

Trong 10 năm qua thị xã đã lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn trong đó ưu tiên cho các xã xây dựng nông thôn mới như kiên cố hóa trường học, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, hệ thống điện đường chiếu sáng ở khu trung tâm các xã, xóa nhà tạm và giảm nghèo... có hiệu quả thiết thực.

- Thực hiện cơ chế đầu tư đặc thù, giao quyền chủ động cho người dân và cộng đồng trong thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã

- Cơ chế hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông thôn, xóm với cơ chế UBND thị xã cấp xi măng và 20% tổng kinh phí phần còn lại huy động nhân dân đóng góp và tự tổ chức quản lý, thi công theo thiết kế mẫu của Sở Giao thông Vận tải tỉnh; chỉ đạo các HTX sử dụng nguồn vốn tích lũy đầu tư xây dựng giao thông, thủy lợi nội đồng và kiên cố hóa kênh mương và hỗ trợ xã viên HTX vay vốn lãi suất thấp để phục vụ phát triển sản xuất...

- Chỉ đạo UBND các xã phối hợp với UBNDTTQ cùng cấp tổ chức huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước, nhất là huy động từ người dân về ngày công lao động, hiến đất, tài sản trên đất để xây dựng công trình và đóng góp tài chính để xây dựng nông thôn mới.

- Thị xã ưu tiên hỗ trợ cho các địa phương ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp nhằm tăng năng suất, hiệu quả cây trồng vật nuôi từ nguồn ngân sách thị xã và ngân sách xã nhờ đó trong những năm qua đã đưa cơ giới hóa vào khâu thu hoạch lúa đạt đến 100% diện tích; xây dựng thương hiệu gạo ngon Thủy Thanh; ứng dụng một số tiến bộ kỹ thuật trong phục tráng cây Thanh Trờ ở Dương Hòa, Thủy Bằng...

***d) Đánh giá hiệu quả các cơ chế chính sách đã ban hành, đề xuất những nội dung cần sửa đổi để thúc đẩy thực hiện Chương trình trong giai đoạn tới:***

Việc lồng ghép các chương trình, dự án trên địa bàn, việc sử dụng nguồn vốn khoa học công nghệ đầu tư ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất và xây dựng mô hình mới, về chương trình hỗ trợ xi măng xây dựng kênh mương và giao thông nông thôn đều có hiệu quả đáng kể. Tuy nhiên do nguồn vốn đầu tư không nhiều lại dàn trải cho nhiều địa phương nên không tạo được sự đột phá trong xây dựng nông thôn mới. Đề nghị UBND tỉnh cần ưu tiên nguồn vốn cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và hàng năm có thông báo vốn sớm để các địa phương chủ động triển khai thực hiện ngay từ đầu năm không để kéo dài qua năm sau nhằm tạo nên sự thay đổi bộ mặt nông thôn trong thời gian đến.

## **1.2. Xây dựng đồng bộ hệ thống bộ máy chỉ đạo thực hiện Chương trình**

a) Mô hình tổ chức bộ máy chỉ đạo Chương trình từ cấp thị xã đến xã thôn:

- Số lượng lãnh đạo Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới thị xã chuyên trách là đồng chí Phó Chủ tịch UBND thị xã làm Chánh Văn phòng, đồng chí Trưởng phòng Kinh tế làm Phó Chánh Văn phòng, các Trưởng, Phó phòng chuyên môn trực thuộc UBND thị xã kiêm nhiệm (12 người) và 1 chuyên viên thuộc phòng Kinh tế chuyên trách.

- Về biên chế, số lượng người làm việc (tính đến 30/6/2019): Tổng số 15 người trong đó chuyên trách 3 người (trong Quyết định thành lập là chuyên trách, nhưng thực tế đều là kiêm nhiệm), kiêm nhiệm 12 người.

- Thị xã có 7 xã thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, công chức đều làm kiêm nhiệm.

b) Kết quả kiện toàn bộ máy giúp việc cho Ban Chỉ đạo các cấp theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 05/10/2016 quy

định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Văn phòng Điều phối các cấp:

- Ủy ban nhân dân thị xã đã ban hành Quyết định số 1207/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2017 (trên cơ sở kiện toàn) về việc thành lập Văn phòng Điều phối thị xã. Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc kiện toàn Ban chỉ đạo Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới. Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2019 về việc kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thị xã.

- Ở 7 xã đã kiện toàn 7 Ban Chỉ đạo, 7 Ban quản lý, 7 Ban giám sát đầu tư xây dựng cộng đồng.

- Tổ giúp việc đã cùng với Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới các xã rà soát, đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí; xây dựng kế hoạch thời gian và biện pháp tổ chức thực hiện đạt được các tiêu chí còn lại phù hợp với điều kiện của địa phương, cùng với các xã triển khai công tác tập huấn, tuyên truyền, vận động toàn dân chung tay xây dựng nông thôn mới; Tổ giúp việc làm tốt công tác tham mưu cho Ban chỉ đạo trong lãnh, chỉ đạo tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã.

## **2. Công tác truyền thông, đào tạo, tập huấn**

### **2.1. Công tác truyền thông.**

a) Công tác vận động, tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được thực hiện thường xuyên sâu, rộng từ thị xã, các xã đến tận thôn, xóm, thị xã và các xã tổ chức triển khai dưới nhiều hình thức đa dạng và phong phú, thông qua đó phổ biến đến tận người dân nhằm hiểu biết rõ hơn về mục đích, nội dung, về cơ chế chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, của địa phương và vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới.

b) 7 xã đều tổ chức tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã với tổng số 150 đợt tuyên truyền; dựng 18 panô, áp phích ở những nơi công cộng, lồng ghép công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Chương trình xây dựng nông thôn mới và vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới ở địa phương trong 160 hội nghị nhân dân ở các xã, các thôn với số lượng người tham gia lên đến 10.150 lượt người. Thông qua công tác thông tin, tuyên truyền mà hầu hết đội ngũ cán bộ ở thị xã, ở xã, thôn và người dân có nhận thức sâu sắc trong công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu xây dựng nông thôn mới, đại bộ phận người dân hưởng ứng rất tích cực, thể hiện bằng sự đóng góp công sức, tiền của, công hiến đất đai, tài sản... để xây dựng cơ sở hạ tầng, chỉnh trang, nâng cấp, xây mới đường giao thông nông thôn; đầu tư xây dựng nhà ở, cổng nhà, tường rào và các công trình công cộng trị giá hàng chục tỷ đồng, tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao ở thôn, xóm...; Trong 10 năm qua ở các xã, người dân đã đóng góp hàng trăm triệu đồng, hiến hàng ngàn mét vuông đất ở, đất vườn, đất nông nghiệp, lâm nghiệp, tự nguyện tháo dỡ hàng rào, công trình phụ, cây cối, hoa màu để cho xã xây dựng các công trình trên địa bàn thôn, xóm, góp phần chỉnh trang thôn, xóm, góp phần xây dựng đường làng, ngõ xóm xanh, sạch đẹp.

c) Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực góp phần giúp các địa phương thực hiện Chương trình như:

+ Mặt trận Tổ quốc thị xã đã phát động phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” gắn với Chương trình xây dựng nông thôn mới, đã được triển khai sâu rộng trong nhân dân. Mặt trận kêu gọi các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội ủng hộ giúp đỡ “*ngày vì người nghèo*”, hỗ trợ giúp đỡ xây dựng nhà tình thương, xoá nhà tạm góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo và nhà tạm ở các xã

+ Hội Nông dân đã phát động phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo và làm giàu*”. Các tổ chức Hội đã giúp đỡ các hội viên phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, nhân rộng điển hình nông dân sản xuất giỏi; vận động nông dân góp đất, tài sản, hoa màu trên đất không đền bù để xây dựng hạ tầng nông thôn và đóng góp hàng ngàn ngày công lao động để làm đường bê tông trục thôn, xóm, xử lý ô nhiễm môi trường ở nông thôn.

+ Hội Phụ nữ phát động phong trào “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động, sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, “*Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế*”, “*Chương trình hỗ trợ phụ nữ tạo việc làm, tăng thu nhập*”, tổ chức các hoạt động như hỗ trợ phụ nữ vay vốn phát triển kinh tế gia đình, đã huy động được sự đóng góp của chị em phụ nữ về tiền mặt, cây, con giống, ngày công lao động giúp cho chị em phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống.

+ Hội Cựu chiến binh phát động phong trào “*Cựu chiến binh gương mẫu phát huy bản chất Bộ đội Cụ Hồ*”, tham gia vận động khu dân cư giữ gìn an ninh, trật tự, vận động người dân thực hiện tốt các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, tham gia cải tạo môi trường.

+ Hội người cao tuổi với phong trào “*Tuổi cao gương sáng*” đã vận động con cháu trong gia đình, bà con thôn xóm tham gia hưởng ứng phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới, thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc.

+ Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phát động phong trào “*5 xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”, “*4 đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp*”, “*Tuổi trẻ thị xã Hương Thủy chung tay xây dựng nông thôn mới*”; bằng các việc làm cụ thể như chỉ đạo các đoàn cơ sở thực hiện chương trình thanh niên quản lý tuyến đường xanh - sạch - đẹp; đã tổ chức ra quân tham gia vớt bèo, thu gom rác thải làm sạch đẹp đường làng, ngõ xóm; đầu tư ngày công và kinh phí xây dựng đường bê tông và hệ thống đèn điện chiếu sáng một số tuyến ở xã Thủy Tân và Thủy Phù; phát động phong trào thanh niên lập nghiệp, hướng dẫn bà con cải tạo vườn nhà, xây dựng hàng rào xanh, trồng cây xanh trên các trục đường trên địa bàn xã thoáng mát, sạch đẹp.

d) Ban Chỉ đạo thị xã đã triển khai thực hiện cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, gắn với xây dựng nông thôn mới và

đã tổ chức Lễ phát động “Toàn dân chung sức thi đua xây dựng nông thôn mới” ở thị xã và các xã.

g) Trung tâm Văn hóa và Thể thao thị xã hàng năm đều đã xây dựng phóng sự và nhiều chương trình tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên đài truyền thanh thị xã và đưa tin về xây dựng nông thôn mới ở các xã trên đài HTV, TRT, đưa nhiều thông tin, bài viết về những tấm gương điển hình trong phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới trên tờ tin Hương Thủy.

h) Công tác huy động nguồn lực do nhân dân đóng góp đạt được hiệu quả cao; toàn thị xã đã huy động cộng đồng được 5.517 triệu đồng, con em xa quê hương đóng góp 1.300 triệu đồng, hiến 15.130m<sup>2</sup> đất, 50.830 ngày công và một số tài sản khác trên đất để xây dựng đường thôn, đường ngõ xóm, nhà văn hoá thôn, chỉnh trang và xây mới nhà ở, tường rào, cổng nhà khang quang sạch đẹp.

## **2.2. Công tác đào tạo, tập huấn.**

Ban Chỉ đạo tỉnh đã tổ chức 02 đợt tập huấn tại thị xã về công tác xây dựng nông thôn mới cho trên 200 lượt cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới ở thị xã và các xã. Ban Chỉ đạo thị xã đã mở 94 lớp tập huấn cho thị xã và các xã với 3.530 lượt người tham gia, đã nâng cao trình độ, nhận thức của cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới. Các văn bản mới, tài liệu phục vụ cho Chương trình xây dựng nông thôn mới thông qua các đợt tập huấn và hàng năm đều được phát về cho các xã các thôn, các thành viên tham gia tập huấn để nghiên cứu, phổ biến và tổ chức thực hiện. Nhìn chung công tác đào tạo, tập huấn đã đạt kết quả tốt.

## **3. Kết quả huy động nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thị xã**

Tổng kinh phí đã thực hiện : 2.490.637 triệu đồng,

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương, Tỉnh:	194.740 triệu đồng, chiếm	7,82 %;
- Ngân sách thị xã	: 336.767 triệu đồng, chiếm	13,52 %;
- Ngân sách xã	: 44.802 triệu đồng, chiếm	1,80 %;
- Nhân dân	: 978.891 triệu đồng, chiếm	39,30 %.
- Vốn lồng ghép	: 2.785 triệu đồng, chiếm	0,11 %
- Doanh nghiệp (HTX)	: 29.361 triệu đồng, chiếm	1,18 %;
- Vốn vay tín dụng	: 903.292 triệu đồng, chiếm	36,268 %.

## **IV. Kết quả xây dựng nông thôn mới của thị xã**

### **1. Số xã đạt chuẩn nông thôn mới theo quy định:**

- Tổng số xã trên địa bàn thị xã: 7/7 xã
- Số xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới: 7/7 xã
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới: 100%

### **2. Một số kết quả chủ yếu xây dựng nông thôn mới của các xã:**

#### **2.1. Công tác lập, tổ chức thực hiện quy hoạch**

Thị xã đã phê duyệt Quy hoạch xây dựng nông thôn mới cho 7 xã, là một trong những đơn vị cấp huyện hoàn thành quy hoạch sớm của tỉnh. Các xã đã làm tốt quy hoạch hạ tầng kinh tế - xã hội, trong đó có khu trung tâm xã; quy hoạch sử dụng đất; quy hoạch các khu dân cư mới và chỉnh trang các khu dân cư hiện có; quy hoạch phân vùng sản xuất..., trong quy hoạch đã chú ý đến lợi thế của từng xã như lợi thế như di tích lịch sử, văn hóa; cảnh quan môi trường, gắn phát triển kinh tế với dịch vụ du lịch. Trong thẩm định và phê duyệt đề án đã chú ý đến cả quy hoạch xây dựng và quy hoạch phân vùng sản xuất. Các xã đều tổ chức thực hiện đúng theo Đề án quy hoạch, đã ban hành quy chế lý quy hoạch và thực hiện theo quy hoạch đã được UBND thị xã phê duyệt.

## 2.2. Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu:

### 2.2.1. Về giao thông:

Xây dựng 40 đường trục xã với chiều dài 32.005m, 80 đường trục thôn với chiều dài 49.854m, 360 đường trục ngõ, xóm với chiều dài 49.581m, 109 đường trục chính nội đồng với chiều dài 42.704m;

Tổng kinh phí thực hiện: 232.618 triệu đồng; Trong đó: Ngân sách Trung ương, tỉnh: 52.792 triệu đồng, ngân sách thị xã: 124.996 triệu đồng, ngân sách xã: 15.616 triệu đồng, nhân dân: 37.886 triệu đồng, Doanh nghiệp (HTX): 1.328 triệu đồng

### 2.2.2. Về thủy lợi:

- Xã Dương Hòa: Công trình Kè chống sạt lở sông Tả Trạch (đoạn quan thôn Hạ giai đoạn 2016-2017).

- Xã Phú Sơn: Sửa chữa đập ông Búra (Đập Khe Cụt) Thôn 2, Nâng cấp đập thủy lợi ông Trong, nạo vét kênh mương, lắp đặt mộ số bi bọng phục vụ tưới tiêu, sửa chữa, xây mới hệ thống kênh mương.

- Xã Thủy Bằng: Xây dựng trạm bơm thôn An Ninh, bê tông 1.500m kênh mương.

- Xã Thủy Phù: Xây dựng công quay La Ngà, gia cố sông Phù Bài đoạn thôn 8B, xây dựng công hộp bến Lôi, kè chống sạt lở sông Phù Bài, xây dựng trạm bơm Diên Điền.

- Xã Thủy Tân: Xây dựng kênh mương dài 713m, xây dựng 2 trạm bơm.

- Xã Thủy Thanh: Sửa chữa, nâng cấp trạm bơm Cầu Trèn, dọc theo hẻm Thống nhất, kiên cố hóa kênh mương tuyến cửa Lăng Đĩnh, xây mới công Phú Cụt và nâng cấp công đập Nhất còn Chùa, Nhất Hạ Cửa, xây dựng 2 công quay và 1 trạm bơm.

- Xã Thủy Vân: Nạo vét hẻm Cọi thôn Dạ Lê - Công Lương và còn Mạ dài 800m, xây dựng tuyến kênh mương tưới trạm bơm Dạ Lê dài 220m, xây dựng 1 trạm bơm, xây dựng 2 cầu máng dẫn nước, 300m kênh mương tưới trạm bơm Dạ Lê

Tổng kinh phí thực hiện: 28.896 triệu đồng; Trong đó: Ngân sách Tỉnh, Trung ương: 4.629 triệu đồng, ngân sách thị xã: 12.267 triệu đồng, ngân sách xã: 1.670 triệu đồng, nhân dân: 5.768 triệu đồng, Doanh nghiệp (HTX): 4.563 triệu đồng

### 2.2.3. Về trường học:

- Xã Dương Hòa: Xây dựng mới trường cấp II, nhà công vụ trường TH&THCS, công trình tu sửa trường TH&THCS Dương Hòa, xây dựng mới 04 phòng chức năng, xây dựng mới 2 phòng học trường Mầm non, công trình xây bể lọc nước Cơ sở chính trường mầm non, xây dựng cổng chào, tường rào, sân bê tông trường Mầm non, sửa chữa và nâng cấp cơ sở chính và cơ sở lẻ trường Mầm non.

- Xã Phú Sơn: Xây dựng 02 phòng học trường Mầm non, xây dựng 06 phòng học hai tầng trường TH&THCS, xây nhà 02 tầng, 04 phòng học, 01 phòng chức năng trường Mầm non Phú Sơn, xây dựng công trình sân vườn, tường rào trường TH&THCS, xây dựng công trình sân vườn, tường rào trường MN.

- Xã Thủy Bằng: Xây dựng 4 phòng học, 5 phòng chức năng trường MN trung tâm xã xây dựng cổng, sân trường THCS Thủy Bằng và cổng trường trung học Cơ sở, xây dựng 2 phòng học, 4 phòng chức năng trường THCS Thủy Bằng, xây mới 4 phòng học, 2 phòng chức năng trường MN Vành Khuyên, xây mới 6 phòng học trường TH Thủy Bằng (cơ sở Tân Ba), xây dựng đường vào cổng chính, tường rào mặt bên trường THCS Thủy Bằng.

- Xã Thủy Phù: Xây dựng 04 phòng hiệu bộ trường TH số 2, xây dựng 08 phòng học, 02 phòng chức năng trường Mầm non Hòa Mi, xây dựng 10 phòng học trường TH số 2, xây dựng 8 phòng hiệu bộ Trường TH số 1, xây dựng 10 phòng học trường MN Hoa Hướng Dương.

- Xã Thủy Tân: Xây dựng 6 phòng học, 1 phòng chức năng, 1 phòng chức năng trường THCS, sân vườn, cổng, hàng rào, nhà xe, bồn hoa học trường MN, hàng rào, sân vườn, sân thể thao, bồn hoa.

- Xã Thủy Thanh: Xây dựng 04 phòng học Trường MN Thủy Thanh, xây dựng trường Mầm non Thủy Thanh, trường Tiểu học Thanh Toàn, trường Tiểu học Văn Thê trường THCS Thủy Thanh, nhà hiệu bộ, phòng thể chất.

- Xã Thủy Vân: Xây mới 8 phòng học Trường THCS Thủy Vân, sửa chữa 6 phòng học tại trường cấp 2, xây dựng nhà vệ sinh và lát gạch trường cấp 2, nâng cấp sân, tường rào phân hiệu Dạ Lê.

Tổng kinh phí thực hiện: 135.100 triệu đồng; Trong đó: Ngân sách Tỉnh, Trung ương: 49.116 triệu đồng, ngân sách thị xã: 75.036 triệu đồng, ngân sách xã: 5.335 triệu đồng, vốn lồng ghép: 1.650 triệu đồng, Doanh nghiệp (HTX): 3.800 triệu đồng, vốn tín dụng: 163 triệu đồng.

### 2.2.4. Về cơ sở vật chất văn hóa:

- Xã Dương Hòa: Xây dựng tôn tạo lại bia chiến tích, xây dựng mới bia Chiến tích - Bia chợ Kháng chiến, cụm công trình nhà văn hóa xã, công trình sân

bóng xã công trình sân bóng xã hỗ trợ trang bị hệ thống âm thanh nhà văn hóa xã, đầu tư mới hệ thống loa phát thanh xã và các thôn, công trình khu công trình nâng cấp sửa chữa 04 nhà họp thôn vui chơi trẻ em xã, sửa chữa Niệm Phật đường Dương Hòa, sửa chữa nhà họp thôn K.Sòng.

- Xã Phú Sơn: Xây dựng nhà Văn hóa kết hợp hội trường xã, sửa chữa sân bóng xã làm sân bê tông Nhà Văn hóa 4 thôn, xây dựng cổng chào Nhà văn hóa thôn 1, thôn 4, nâng cấp sân nhà văn hóa thôn 2.

- Xã Thủy Bằng: Nhà văn hoá cộng đồng thôn La Khê, Hội trường thôn Bằng Lăng, xây dựng bia Võ Xá, nâng cấp cải tạo NTLS xã, xây dựng quầy bán hàng lưu niệm khu tâm linh tượng đài Quán Thế Âm, sửa chữa nhà văn hóa các thôn, cải tạo sửa chữa đường vào NTLS xã, cải tạo và nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng thôn Cư Chánh 2, xây mới ki ốt phục vụ khu du lịch tâm linh tượng đài Quán Thế Âm, xây dựng nhà văn hóa xã, cải tạo, nâng cấp NSHCD thôn An Dương, cải tạo, nâng cấp NSHCD thôn Bằng Lăng, cải tạo, nâng cấp NSHCD thôn Cư Chánh 1, xây mới đình làng Tân Ba, Cư Chánh, sửa chữa và nâng cấp đình làng Dạ Khê, Vỹ Dạ, Kim Sơn

- Xã Thủy Phù: Trùng tu Đình Làng Phù Bài, xây dựng nghĩa trang liệt sĩ xã nâng cấp, cải tạo nhà sinh hoạt các thôn, xây mới nhà sinh hoạt thôn 7, xây dựng nhà văn hóa xã xây dựng cổng, tường rào nhà văn hóa xã, xây dựng 2 cổng chào thôn 5,8B.

- Xã Thủy Tân: Xây dựng nhà văn hóa xã, xây dựng cổng hàng rào, lát gạch sân vườn nhà văn hóa xã

- Xã Thủy Thanh: Sửa chữa di tích Đình làng Văn Thê mở rộng nền đường vào cổng làng Thanh Thủy Chánh, xây dựng nhà Văn hóa xã, xây dựng nhà vệ sinh công cộng du lịch cầu Ngõ Thanh Toán, xây dựng cổng chào Thanh Thủy Chánh, sửa chữa Đình làng Thanh Thủy Chánh, sửa chữa Phủ thờ Tôn Thất Thuyết, xây dựng công trình tại Phủ thờ Tôn Thất Thuyết, san lấp nền sân bóng đá xã, xây dựng khu vui chơi xã.

- Xã Thủy Vân: Nâng nền, lát gạch, ốp vò mộ NTLS xã, xây dựng công trình nhà văn hóa trung tâm của xã, sửa chữa, cải tạo 04 nhà văn hóa thôn.

Tổng kinh phí thực hiện: 57.923 triệu đồng; Trong đó: Ngân sách Tỉnh, Trung ương: 24.890 triệu đồng, ngân sách thị xã: 21.210 triệu đồng, ngân sách xã: 6.502 triệu đồng, nhân dân: 5.321 triệu đồng.

#### 2.2.5. Về chợ nông thôn:

- Xã Dương Hòa: Xây dựng chợ, kè chắn đất, mương thoát nước, bồn cấp nước chợ Dương Hòa.

- Xã Phú Sơn: Xây dựng các quán tạp hóa.

- Xã Thủy Bằng: Đầu tư nâng cấp, cải tạo lô quầy, mái che, đấu nối hệ thống nước máy.

- Xã Thủy Phù: Xây dựng nhà bán nông sản, xây dựng 2 mái che chợ Phù Bã.

- Xã Thủy Tân: Xây dựng mái che san lấp khuôn viên, xây dựng hồ xử lý nước thải, xây dựng nhà xe.

- Xã Thủy Thanh: Chinh trang chợ cầu Ngói Thanh Toàn.

- Xã Thủy Vân: Đầu tư mở rộng chợ Dạ Lê.

Tổng kinh phí thực hiện: 6.088 triệu đồng; Trong đó: Ngân sách thị xã: 4.585 triệu đồng, ngân sách xã: 114 triệu đồng, nhân dân: 734 triệu đồng, Doanh nghiệp (HTX): 655 triệu đồng.

### **2.3. Phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân:**

#### **2.3.1. Về nông, lâm nghiệp, thủy sản:**

+ *Từ nguồn vốn trực tiếp của Chương trình* (Ngân sách Trung ương, tỉnh):

- Năm 2012, phân bổ 300 triệu đồng đầu tư xây được 41 mô hình. Trong đó: 15 mô hình trồng hoa và 26 mô hình nuôi gà ta thả vườn.

- Năm 2013, phân bổ 330 triệu đồng đầu tư cho 2 xã điểm là xã Thủy Tân để thực hiện xây dựng cánh đồng mẫu lúa chất lượng 25 ha BT7 ở xã Thủy Thanh, năng suất bình quân đạt 60 tạ/ha, đầu tư 92 triệu đồng; Cánh đồng mẫu giống lúa HT1 ở xã Thủy Tân thực hiện trong vụ Hè Thu sớm 25 ha, năng suất lúa tươi nhập cho Cty CP giống cây trồng, vật nuôi tỉnh 64 tạ/ha đầu tư 121 triệu đồng; 20 mô hình chăn nuôi gà ta thả vườn, 15 mô hình cải tạo vườn cây thanh trà.

- Năm 2014, phân bổ 450 triệu đồng để đầu tư cho các xã Thủy Bằng mô hình nuôi gà sao và gà ta thả vườn 12 mô hình, kinh phí 60 triệu đồng, mô hình nuôi cá nước ngọt 10 mô hình, kinh phí 60 triệu đồng. Xã Thủy Thanh mô hình nuôi cá 3,3 ha, kinh phí 60 triệu đồng, hỗ trợ 100 triệu đồng để đăng ký nhãn hiệu hàng hóa gạo ngon Thủy Thanh cho HTX Thủy Thanh 2. Xã Thủy Tân mô hình nuôi dê 5 hộ, kinh phí 75 triệu đồng. Xã Phú Sơn mô hình nuôi dê 4 hộ, kinh phí 50 triệu đồng, mô hình nuôi gà ta và gà đá lai thả vườn 09 mô hình, kinh phí 45 triệu đồng.

- Năm 2015, phân bổ 500 triệu đồng, cho các xã Xã Thủy Bằng, mô hình nuôi bò lai và nuôi dê bán thâm canh, kinh phí 140 triệu đồng. Xã Thủy Thanh mô hình nuôi cá thát lát, cá lóc, kinh phí 25 triệu đồng. Xã Thủy Tân mô hình nuôi cá thát lát, cá lóc, kinh phí 25 triệu đồng. Xã Phú Sơn mô hình nuôi bò lai và nuôi dê bán thâm canh, kinh phí 180 triệu đồng. Xã Thủy Phù mô hình nuôi bò lai và nuôi dê bán thâm canh, kinh phí 130 triệu đồng.

+ *Vốn sự nghiệp kinh tế và phát triển kinh tế vùng gò đồi:*

- Trong 5 năm qua từ nguồn ngân sách thị xã đã đầu tư 1.310 triệu đồng để xây dựng các mô hình chuyển đổi cây trồng, vật nuôi như mô hình trồng 5 ha cây cao su, cải tạo vườn thanh trà cho 20 hộ, trồng mới 4 sào tiêu, trồng cây lồ ô làm nguyên liệu, chăn nuôi gà thả vườn, nuôi dê, bò v.v...

- Năm 2016 từ nguồn vốn trực tiếp của Chương trình (Ngân sách Trung ương, tỉnh): phân bổ 564 triệu đồng; Trong đó:

*Về chăn nuôi:* Kinh phí đầu tư 454 triệu đồng cho các xã: Thủy Thanh nuôi cá Thát lát, cá lóc, kinh phí 50 triệu đồng, Thủy Phù nuôi bò lai, dê bán thâm canh, kinh phí 100 triệu đồng, Thủy Tân nuôi cá Thát lát, cá lóc, kinh phí 44 triệu đồng, Phú Sơn nuôi bò lai bán thâm canh, kinh phí 90 triệu đồng, Dương Hoà nuôi bò lai bán thâm canh, kinh phí 70 triệu đồng, Thủy Bằng nuôi bò lai, dê bán thâm canh, kinh phí 80 triệu đồng, Thủy Vân nuôi cá Thát lát, cá lóc 20 triệu đồng.

*Về trồng trọt:* Kinh phí đầu tư 110 triệu đồng cho các xã: Thủy Phù trồng cây hồ tiêu, kinh phí 20 triệu đồng, Thủy Bằng trồng chè hữu cơ, kinh phí 40 triệu đồng, Thủy Vân trồng hoa đất, kinh phí 50 triệu đồng.

- Nguồn vốn sự nghiệp phát triển kinh tế vùng gò đồi: Tổng mức đầu tư 560.000.000 đồng; Trong đó:

*Về chăn nuôi:* Kinh phí đầu tư 270.000.000 đồng cho các xã: Thủy Bằng nuôi bò lai bán thâm canh, kinh phí 57.692.308 đồng, Thủy Phù nuôi bò lai bán thâm canh, kinh phí 34.615.385 đồng, Dương Hoà nuôi lợn nạc, kinh phí 13.888.889 đồng, Phú Sơn nuôi lợn nạc, bò lai bán thâm canh, kinh phí 93.803.419 đồng, Thủy Tân nuôi cá Thát lát sinh sản, kinh phí 70.000.000 đồng.

*Về trồng trọt:* Kinh phí đầu tư 290 triệu cho các xã: Dương Hoà trồng thanh trà theo tiêu chí cánh đồng lớn, kinh phí 140 triệu đồng, xã Thủy Phù và xã Phú Sơn trồng cây hồ tiêu, kinh phí 100 triệu đồng, xã Thủy Bằng trồng cây chè, kinh phí 50 triệu đồng

- Năm 2017 từ nguồn vốn của Chương trình 759 triệu đồng, nhân dân đối ứng 3.108 triệu đồng (trong đó chăn nuôi NS 599 triệu đồng, nhân dân 2.452 triệu đồng; trồng trọt NS 160 triệu đồng, nhân dân 656 triệu đồng) đã đầu tư xây dựng 14 mô hình với 128 hộ tham gia nuôi 41 con bò, 20 con dê, 28 lồng cá và 30.000 con cá, 5000 con lợn, trồng 0,6 ha cây tiêu, 0,3 ha cây chè, 2,2 ha hoa đất, 5 ha cây thanh trà

- Nguồn vốn phát triển kinh tế vùng gò đồi của thị xã 510 triệu đồng; vốn đối ứng của người tham gia mô hình 1.530,6 triệu đồng để đầu tư mô hình chăn nuôi gà hữu cơ 1.500 con với 5 hộ tham gia, tổng vốn 336 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách 60 triệu đồng; mô hình bò lai sinh sản 12 con với 12 hộ tham gia, tổng vốn 737,6 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách 200 triệu đồng; trồng mới 7 ha cây thanh trà với 71 hộ tham gia, tổng vốn 579 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách 150 triệu đồng; trồng 01 ha cây tiêu với 20 hộ tham gia, tổng vốn 272 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách 50 triệu đồng; trồng 0,3 ha chè với 06 hộ tham gia, tổng vốn 116 triệu đồng, trong đó vốn ngân sách 50 triệu đồng.

- Năm 2018 từ nguồn vốn Chương trình NTM: Tổng mức đầu tư 774 triệu đồng; Trong đó:

*Chăn nuôi* 439 triệu đồng, gồm các mô hình: Phát triển đàn bò lai 85 triệu đồng cho xã Phú Sơn, xã Thủy Phù 60 triệu đồng, xã Thủy Bằng 70 triệu đồng, xã

Dương Hoà 44 triệu đồng, nuôi các thát lát 50 triệu đồng cho xã Thủy Vân, nuôi cá lòng (cá thát lát, cá lóc) 130 triệu đồng cho xã Thủy Tân.

*Trồng trọt* 335 triệu đồng, gồm các mô hình: Sản xuất lúa theo chuỗi giá trị 100 triệu đồng cho xã Thủy Phù, hỗ trợ phát triển cây hồ tiêu 20 triệu đồng cho xã Phú Sơn, hỗ trợ đầu tư mô hình trồng hoa 50 triệu đồng cho xã Thủy Thanh và xã Thủy Vân 45 triệu đồng, phát triển cây hồ tiêu 20 triệu đồng cho xã Thủy Phù, hỗ trợ phát triển cây chè Tuần theo hướng an toàn 50 triệu đồng cho xã Thủy Bằng, hỗ trợ phát triển cây Thanh trà 50 triệu đồng cho xã Dương Hoà.

- Nguồn vốn phát triển kinh tế vùng gò đồi của thị xã: Tổng mức đầu tư 350 triệu đồng; Trong đó:

- *Chăn nuôi* 200 triệu đồng, gồm các mô hình: Hỗ trợ phát triển đàn bò theo phương thức bán thâm canh, thành lập tổ hợp tác tiêu thụ sản phẩm từ bò 130 triệu đồng cho các xã gò đồi; Phát triển nuôi gà đồi hữu cơ với phương thức nuôi giun, kết hợp bổ sung thảo dược hướng đến tạo thương hiệu sản phẩm gà đồi hữu cơ 70 triệu đồng cho các xã gò đồi.

- *Trồng trọt* 150 triệu đồng, gồm các mô hình: Hỗ trợ phát triển mô hình trồng mới cây thanh trà theo tiêu chí cánh đồng lớn 100 triệu đồng cho xã Dương Hoà và xã Thủy Bằng; phát triển nhân rộng cây bưởi da xanh vườn đồi 50 triệu đồng cho xã Phú Sơn.

- Năm 2019 từ nguồn vốn Chương trình NTM: 1.175 triệu đồng; Trong đó:

Dự án hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ giống lúa tại xã Thủy Phù, xã Thủy Tân 400 ha, kinh phí 400 triệu đồng;

Dự án hợp tác liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa chất lượng cao tại xã Thủy Thanh 50 ha, kinh phí 1100 triệu đồng;

Dự án liên kết nuôi và tiêu thụ lợn hữu cơ tại xã Thủy Phù 100 con, kinh phí 155 triệu đồng.

Dự án phát triển cây bưởi, thanh trà tại xã Dương Hoà, xã Thủy Bằng 10 ha, kinh phí 230 triệu đồng;

Đề án trồng sen tại xã Thủy Thanh 3 ha, kinh phí 150 triệu đồng;

Đề án phát triển sản xuất gà đồi (hướng đến xây dựng thương hiệu gà đồi Phú Sơn-sản phẩm OCOP) tại xã Phú Sơn 60.000 con, kinh phí 240 triệu đồng.

### 2.3.2. Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề, dịch vụ:

- Tình hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn có sự phát triển tương đối ổn định, một số ngành nghề dần đi vào sản xuất tập trung, sản phẩm bước đầu đã mang tính hàng hóa, các doanh nghiệp, cơ sở đã quan tâm đến nhãn mác thương hiệu, chất lượng sản phẩm được nâng lên. Có thể nói sự phát triển của các ngành nghề CN-TTCN trong những năm qua đã góp phần tích cực trong kế hoạch phát triển KT-XH thị xã góp phần bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương cũng như

thúc đẩy quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế và cải thiện đời sống cho một bộ phận lao động nông thôn.

- Tranh thủ từ nguồn hỗ trợ khuyến công và lồng ghép từ các nguồn hỗ trợ khác, nhiều cơ sở công nghiệp nông thôn đã mạnh dạn bỏ vốn đầu tư phát triển sản xuất, trang bị nhiều máy móc thiết bị tiên tiến nâng cao chất lượng, cải tiến mẫu mã phát triển thị trường, mở nhiều lớp đào tạo truyền nghề gắn với việc làm cho người lao động, xúc tiến thương mại cho các sản phẩm, thu hút phát triển thêm nhiều dự án đầu tư mới vào sản xuất trên địa bàn... từ đó, rất nhiều ngành nghề có bước phát triển tương đối tốt trong thời gian qua như nhóm chế biến nông, lâm, thủy sản, nhóm cơ khí nhỏ, nhóm vật liệu xây dựng.

- Số làng nghề được công nhận là 03 (nghề rèn cầu Vực phường Thủy Châu, Làng nghề chổi đót Thanh Lam và Làng nghề tằm hương Vỹ Dạ).

- Công tác bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu: năm 2016 có 01 sản phẩm được bình chọn là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia; năm 2017 có 9 sản phẩm được bình chọn là sản phẩm CNNTTB cấp tỉnh, năm 2018 có 04 sản phẩm được bình chọn là sản phẩm CNNTTB cấp khu vực Miền Trung - Tây Nguyên và năm 2019 có 02 sản phẩm được bình chọn cấp quốc gia.

- Công tác hỗ trợ xúc tiến thương mại đã tạo điều kiện hỗ trợ cho các sản phẩm công nghiệp nông thôn tham gia quảng bá giới thiệu tại các hội chợ trong nước hỗ trợ 18 đợt 105 sản phẩm. Qua đó, nhiều sản phẩm đã phát triển mở rộng thị trường tiêu thụ, ký nhiều hợp đồng tiêu thụ hàng hóa, tăng doanh thu như Tỏi đen và Nấm Tằm Huế, Gạo thơm Thủy Thanh, sản phẩm từ chất liệu Composite, rèn...

- Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, phát triển sản phẩm đã hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu cá nhân trên truyền thông cho cơ sở Trường Tiến, Thủy Châu; đăng ký hỗ trợ nhãn hiệu tập thể cho Làng rèn truyền thống cầu Vực phường Thủy Châu và Làng nghề chổi đót Thanh Lam, Thủy Phương. Một số đơn vị, cơ sở đã tự chủ động đăng ký xây dựng nhãn hiệu như Gạo thơm Thủy Thanh, Nấm Tằm Huế, nhạc cụ đàn Tằm Châu, sản phẩm tinh dầu, hương nhang...

Hoạt động dịch vụ thương mại trên địa bàn thị xã vẫn tiếp tục duy trì được sự phát triển ổn định, các cơ sở hạ tầng thương mại tiếp tục được đầu tư nâng cấp, mở rộng theo hướng văn minh hiện đại nhằm phục vụ cho sản xuất và người tiêu dùng.

Đã triển khai nhiều biện pháp tích cực như đẩy mạnh công tác chuyển đổi quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; công tác tuyên truyền xây dựng chợ văn minh thương mại; công tác tập huấn kỹ năng bán hàng- văn minh thương mại; tập huấn về an toàn thực phẩm cho các hộ kinh doanh tại các chợ trên địa bàn thị xã. Qua đó các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi chức năng quản lý ngành Công Thương trên địa bàn thị xã đã dần nâng cao ý thức, trách nhiệm trong công tác bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng thực phẩm được đảm bảo.

- Công tác chuyển đổi mô hình quản lý chợ: đã chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh khai thác được 12/13 chợ theo mô hình hợp tác xã doanh nghiệp quản lý.

- Công nhận chợ văn minh thương mại đã tổ chức đánh giá chợ theo tiêu chí của tỉnh, qua đó đã công nhận được 03/13 chợ đạt tiêu chí văn minh thương mại là chợ Phú Bài, chợ Thủy Tân và chợ Thủy Thanh.

### **2.3.3. *Phản ánh một số kết quả chính:***

Từ nhiều nguồn vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, nhất là nguồn vốn của nhân dân và của các HTX nông nghiệp phục vụ cho sản xuất, đã thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phát triển, đã nâng thu nhập bình quân đầu người năm 2011 đạt 11,6 triệu đồng/người/năm, đến năm 2019 thu nhập bình quân đầu người chung cho 7 xã đạt 36 triệu đồng/người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo năm 2011 đạt 9,39 % ( 9.881/928 hộ) đến cuối năm 2019 đạt 3,38% (12.480/422 hộ).

### **2.4. Về phát triển giáo dục, y tế, văn hóa và bảo vệ môi trường:**

2.4.1. *Giáo dục:* Độ tuổi 15-35: Tỷ lệ biết chữ đạt 100%, tỷ lệ trẻ 6 tuổi huy động được vào lớp 1 đạt 100%, tỷ lệ lưu ban và bỏ học ở tiểu học chiếm 5%, tỷ lệ đơn vị cấp huyện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi theo quy định đạt 100%, tỷ lệ số xã phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi theo quy định đạt 100%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học (phổ thông, bổ túc, trung cấp) đạt 100%, tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo năm 2019 chiếm 67%.

2.4.2. *Y tế:* Tỷ lệ người dân tham gia các BHYT 85%, đạt tiêu chí nông thôn mới; cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo đạt tỷ lệ 100% so kế hoạch, cấp thẻ khám chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi (100% trẻ); 100% trạm y tế đều có Bác sĩ biên chế tại trạm, có 7/7 trạm y tế xã đạt chuẩn quốc gia.

2.4.3. *Văn hóa:* Các di tích lịch sử, văn hoá ở 7 xã xây dựng nông thôn mới từng bước được đầu tư trùng tu, tôn tạo từ nhiều nguồn vốn như: Cầu ngói Thanh Toàn, Phủ thờ Tôn Thất Thuyết, Đình làng Vân thê, Đình làng Thanh Thủy Chánh, Đình Hoà Phong, Đình làng Phù Bài, Địa điểm chợ kháng chiến Dương Hoà (chiến khu Dương Hòa), Địa điểm chiến thắng đồi Võ Xá... Các hoạt động văn hoá thể thao quần chúng, các lễ hội truyền thống được bảo tồn và phát triển như Lễ hội Điện Hòn chén, Đài Quán âm, Festival chợ quê ngày hội... Các thiết chế văn hoá cơ sở được tiếp tục xây dựng và điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

2.4.4. *Môi trường:* Đến nay có 7/7 xã đạt tiêu chí này, có hệ thống thu gom chất thải, hệ thống xử lý nước thải theo quy định; nghĩa trang được quy hoạch và thực hiện theo quy hoạch. Các xã đều có đội vệ sinh môi trường (thu gom rác thải, trồng cây xanh nơi công cộng).

### **2.5. Về xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và gìn giữ an ninh, trật tự xã hội**

- Hệ thống tổ chức Chính trị - xã hội vững mạnh: Đến nay có 7/7 xã đạt chuẩn.

- An ninh, trật tự xã hội theo từng tiêu chí: Đến nay có 7/7 xã đạt chuẩn.

## **IV. Đánh giá chung**

### **1. Những mặt đã làm được**

- Sau 10 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đạt được những kết quả hết sức to lớn, bộ mặt nông thôn đã đổi thay tích cực, phong trào xây dựng nông thôn mới đã được người dân hưởng ứng và trở thành phong trào thi đua sôi nổi ở từng xã. Một số người dân đã chủ động, tự nguyện góp công, góp sức, đóng góp đất đai, tài sản cùng với cộng đồng chung tay tham gia tích cực vào xây dựng nông thôn mới. Trong đó có những tấm gương điển hình như bà Ngô Thị Hòa gốc ở tại thôn Lang Xá Bàu, xã Thủy Thanh, hiện nay ở tại Hải Phòng đóng góp 500 triệu đồng để làm đường giao thông thôn Lang Xá Bàu; bà Ngô Thị Bền ở thôn 9, xã Thủy Phù đóng góp 380 triệu đồng để làm đường bê tông thôn 9, xã Thủy Phù; ông Đậu Hải Sơn, Bí thư chi bộ thôn Dương Phẩm, xã Thủy Bằng, hiến 900m<sup>2</sup> đất vườn để mở rộng đường thôn; ông Hoàng Lãm, thôn Dương Phẩm, xã Thủy Bằng, hiến 700m<sup>2</sup> đất vườn để mở rộng đường thôn; ông Lê Tiếp, thôn 1A, xã Thủy Phù, hiến 200m<sup>2</sup> đất vườn để mở rộng đường... và còn rất nhiều người đóng góp ngày công lao động để làm đường bê tông thôn xóm, đã tạo thành phong trào thi đua sôi nổi ở nông thôn Hương Thủy.

- Bộ máy tổ chức từ thị xã xuống xã và thôn được hình thành và hoạt động có hiệu quả, năng lực đội ngũ cán bộ vận hành chương trình, đặc biệt là đội ngũ cán bộ cơ sở, đã được nâng lên rõ rệt, nhận thức đầy đủ hơn và tổ chức thực hiện chương trình có hiệu quả hơn, nhất là trong việc xây dựng dự án, vận động quần chúng và tổ chức, thực hiện dự án, các mô hình phát triển kinh tế.

- Hệ thống cơ chế, chính sách để triển khai Chương trình ngày càng hoàn thiện và đã được triển khai thực hiện đạt được những kết quả quan trọng trong xây dựng cơ sở hạ tầng và trong hỗ trợ phát triển sản xuất, nhờ đó bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc, hộ giàu tăng, hộ nghèo ngày càng giảm, thu nhập bình quân đầu người ngày càng tăng và 7 xã đều đạt tiêu chí này. Trong 10 năm số tiêu chí đã đạt tăng từ 43 tiêu chí năm 2010, lên 101 tiêu chí năm 2015, lên 133 tiêu chí năm 2019 bình quân mỗi xã tăng gần 5 tiêu chí (4,57 tiêu chí).

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

- Việc đầu tư cho các xã thiếu tính đồng bộ do đó một số xã điều kiện hạ tầng kỹ thuật như trường học, cơ sở vật chất văn hóa, đường giao thông... còn nhiều bất cập, đòi hỏi phải đầu tư hàng chục tỷ đồng mới đạt các tiêu chí này, trong lúc nguồn lực đầu được phân bổ hàng năm hết sức hạn chế; nguồn ngân sách của thị xã và cấp xã lại hết sức khó khăn sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến mức độ hoàn thành các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Việc phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đời sống của người dân chưa bền vững. Do trong sản xuất nông nghiệp tính rủi ro cao, giá cả không ổn định nên dù xây dựng và nhân rộng được nhiều mô hình có hiệu quả nhưng khi thị trường biến động bất lợi cho người sản xuất thì mô hình bị phá vỡ.

Do đó tuy một số xã đạt tiêu chí về hộ nghèo về thu nhập bình quân đầu người nhưng thiếu tính vững chắc.

## *2.2. Nguy ên nh ân*

- Nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và người dân về chương trình nông thôn mới chưa đồng đều, vẫn còn một số cán bộ, đảng viên và người dân thiếu quan tâm và có tư tưởng ỷ lại trông chờ vào Nhà nước đầu tư mà thiếu chủ động trong huy động các nguồn lực đầu tư nhất là sự đóng góp tự nguyện của người dân vẫn còn hạn chế trong xây dựng nông thôn mới làm cho hiệu quả đạt được chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia xây dựng nông thôn mới ở một số xã, một số thôn vẫn còn hạn chế, chưa tạo được sự hưởng ứng của một bộ phận dân cư, một số cán bộ ở cơ sở nhận thức về nông thôn mới chưa cao, năng lực chỉ đạo, lãnh đạo điều hành ở một số xã còn hạn chế, thiếu tính chủ động, vẫn có xã, thôn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, việc huy động vốn từ người dân gặp nhiều khó khăn, một phần do mức sống của một bộ phận người dân còn thấp, nhất là một số bà con vùng gò đồi thiếu đất sản xuất.

## **3. Bài học kinh nghiệm**

- Phải có sự quan tâm lãnh đạo của cấp ủy đảng mà đứng đầu là Bí thư đảng ủy, phải huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị từ xã đến thôn, trước hết là làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo nên sự đồng thuận trong cộng đồng dân cư, cùng đoàn kết chung tay xây dựng nông thôn mới.

- Phải xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới, từ lãnh đạo xã đến bộ máy giúp việc từ xã đến thôn năng nổ, nhiệt tình đầy trách nhiệm, bám sát kế hoạch, lộ trình phân đấu đạt được từng tiêu chí để tranh thủ các nguồn vốn đầu tư, huy động sức dân, kêu gọi con em trong và ngoài địa phương hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng nông thôn mới để sớm hoàn thành các tiêu chí có nhu cầu vốn cao.

- Phải có sự phối hợp và vào cuộc của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể trong hệ thống chính trị bằng công tác tuyên truyền, vận động quần chúng góp công, góp sức xây dựng nông thôn mới và bằng các phong trào, các việc làm cụ thể, đầu tư xây dựng một số hạng mục công trình giúp các địa phương trong xây dựng nông thôn mới.

- Phải phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới; công tác tuyên truyền, vận động quần chúng là giải pháp quan trọng làm cho dân hiểu, dân tin để dân hưởng ứng bằng sự tham gia bàn bạc cùng với lựa chọn công trình đầu tư, lựa chọn mô hình phát triển sản xuất, tích cực đóng góp công, sức, đất đai, tài sản và chủ động thực hiện các nhiệm vụ của mình là yếu tố quyết định thành công trong xây dựng nông thôn mới ở từng xã.

## **V. Kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của thị xã**

### **1. Quan điểm**

1.1. Xây dựng nông thôn mới là một quá trình thường xuyên, liên tục, có điểm khởi đầu nhưng không có điểm kết thúc, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, đảm bảo sự tăng trưởng và phát triển nông thôn bền vững. Vì vậy, các xã sau khi đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới cần tiếp tục phấn đấu nâng cao chất lượng các tiêu chí, hướng tới xây dựng xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và hoàn thiện sớm trở thành xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

1.2. Đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 và Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ, cần tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng các tiêu chí đã đạt, chỉ đạo thực hiện để đáp ứng mức đạt chuẩn theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (quy định tại Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

1.3. Các xã sau khi đã đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020, khẩn trương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020 theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2018-2020 ban hành theo Quyết định số 741/QĐ-UBND ngày 06/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

1.4. Trong giai đoạn 2019-2020, chọn 1 xã Thủy Thanh để triển khai xây dựng thí điểm xã nông thôn mới kiểu mẫu, xã Thủy Tân, xã Thủy Phú xã nông thôn mới nâng cao làm cơ sở phát triển, nhân rộng cho giai đoạn sau năm 2020. Tiếp tục rà soát các chỉ tiêu đầu tư để xã Thủy Thanh đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, xã Thủy Tân và xã Thủy Phú đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao sau năm 2020.

## **2. Mục tiêu:**

### ***2.1. Mục tiêu tổng quát***

Nâng cao chất lượng các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, phấn đấu sớm thành xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu có kinh tế phát triển; hạ tầng kinh tế xã hội theo hướng hiện đại, phù hợp; môi trường sinh thái trong lành; bản sắc văn hóa làng quê được giữ gìn và phát huy; an ninh trật tự đảm bảo; hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, nhân dân hài lòng và đồng tình ủng hộ.

Phấn đấu sau năm 2020, thị xã có ít nhất 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (xã Thủy Thanh), toàn thị xã ít nhất có 02 xã đạt nông thôn mới nâng cao (xã Thủy Tân, xã Thủy Phú).

### ***2.2. Mục tiêu cụ thể***

#### ***a) Giai đoạn 2021-2025***

- Tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư cho xã Thủy Thanh đạt nông thôn mới kiểu mẫu, xã Thủy Tân, xã Thủy Phú sau khi đã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiến tới để đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

- Xây dựng Kế hoạch chọn các xã: Thủy Bằng, Phú Sơn, Dương Hòa xây dựng nông thôn mới nâng cao, Thủy Vân nông thôn mới theo hướng phát triển đô thị.

- Tập trung đầu tư các chỉ tiêu có tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân (như chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn, chỉ tiêu hộ nghèo, chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, chỉ tiêu tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...)

*b) Giai đoạn 2025-2030:*

- Tập trung huy động mọi nguồn lực để đầu tư cho các xã: Thủy Bằng, Phú Sơn, Dương Hòa sau khi đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, tiến tới xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

### **3. Nội dung nâng chất lượng các tiêu chí nông thôn mới**

- Tập trung đầu tư các chỉ tiêu có tác động trực tiếp đến đời sống sản xuất và sinh hoạt của người dân (như chỉ tiêu thu nhập bình quân đầu người/năm khu vực nông thôn, chỉ tiêu hộ nghèo, chỉ tiêu tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế, chỉ tiêu tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch...)

Trên đây là kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới thị xã Hương Thủy xin báo cáo UBND tỉnh; Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh xét thẩm định trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Thủ tướng Chính phủ xét, công nhận thị xã Hương Thủy hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới./.

*Nơi nhận:*

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng ĐPXDNTM tỉnh (báo cáo);
- TVTU; TT HĐND thị xã (báo cáo);
- CT và các PCT UBND thị xã;
- VP: LĐ và CVPT;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Sơn**